ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 14 /KH-UBND	*Phú Thọ, ngày 15 tháng 01 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Truyền thông, phổ biến các Luật, Nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

Thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) năm 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Văn bản số 8486/HĐPH-PB&TG ngày 23/12/2025 của Hội đồng phối hợp PBGDPL trung ương về việc truyền thông, phổ biến các Luật, Nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10; Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ ban hành Kế hoạch truyền thông, phổ biến các Luật, Nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phổ biến, quán triệt đầy đủ, kịp thời nội dung các Luật, Nghị quyết được Quốc hội khoá XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10 nhằm nâng cao ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật trong cán bộ và Nhân dân, bảo đảm quyền được thông tin về pháp luật của công dân, tạo điều kiện cho đối tượng chịu tác động trực tiếp, người dân, doanh nghiệp được tiếp cận kịp thời các chính sách, pháp luật mới.

- Đảm bảo việc thực thi pháp luật được thống nhất, hiệu quả, công khai, minh bạch, góp phần xây dựng nhà nước pháp quyền, củng cố niềm tin của Nhân dân vào chủ trương, đường lối đổi mới của Đảng, pháp luật của Nhà nước, hệ thống chính trị, chính quyền địa phương.

- Xác định cụ thể nội dung, thời gian hoàn thành và đề cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

2. Yêu cầu

- Việc truyền thông, phổ biến các Luật, Nghị quyết phải thực hiện nghiêm túc, thống nhất, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, kịp thời, thường xuyên, sâu rộng đến các đối tượng.

- Hình thức truyền thông, phổ biến đa dạng, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phù hợp từng đối tượng, địa bàn, mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, đảm bảo kịp thời, chất lượng, hiệu quả; bám sát nội dung, yêu cầu trong các văn bản pháp luật mới ban hành.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Ban hành Kế hoạch/Văn bản tổ chức truyền thông, phổ biến Luật, Nghị quyết được Quốc hội khoá XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10 trên cơ sở Kế hoạch/Văn

bản chỉ đạo của cơ quan trung ương được giao chủ trì soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật.

a) Cơ quan chủ trì: Các Sở, ngành; UBND các xã, phường.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu trong Kế hoạch/Văn bản chỉ đạo của cơ quan trung ương được giao chủ trì soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật.

2. Tổ chức phổ biến, quán triệt các Luật, Nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10 đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị, địa phương bằng các hình thức phù hợp, gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

a) Cơ quan chủ trì: Các Sở, ngành; UBND các xã, phường.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Tổ chức cập nhật, đăng tải đầy đủ, toàn văn nội dung 51 Luật, 06 Nghị quyết (*có Phụ lục Danh sách các Luật, Nghị quyết kèm theo Kế hoạch*) được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10 trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Phú Thọ; Trang thông tin PBGDPL tỉnh; Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan, tổ chức, địa phương và các hình thức phù hợp khác để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn tỉnh dễ dàng tiếp cận, khai thác, sử dụng khi có nhu cầu.

a) Cơ quan chủ trì:

- Đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh: Văn phòng UBND tỉnh.

- Đăng tải trên Trang Thông tin về PBGDPL tỉnh: Sở Tư pháp.

- Đăng tải trên các Cổng/Trang thông tin điện tử và các hình thức phù hợp khác: Các Sở, ngành; UBND các xã, phường.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Quý I năm 2026.

4. Tăng cường truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật sâu rộng trong Nhân dân các Luật, Nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10, phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn; áp dụng đầy đủ, linh hoạt các nhóm biện pháp nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh; tập trung biên soạn, đăng tải, phát hành rộng rãi tài liệu tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, Nhân dân; đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để triển khai thực hiện có hiệu quả (*tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ; hội nghị PBGDPL trực tiếp, hội nghị PBGDPL trực tuyến theo hình thức mở đại chúng MOOC; thi tìm hiểu pháp luật, tư vấn pháp luật trực tuyến; đối thoại pháp luật trực tuyến; biên soạn, đăng tải Hỏi - Đáp pháp luật, tờ rơi, tờ gấp, pa nô, áp phích, video clip, infographic; trang bị tài liệu, sách pháp luật cho tủ sách pháp luật; tuyên truyền qua hệ thống loa truyền thanh công cộng của xã, phường...*); bố trí nguồn lực bảo đảm để thực hiện nhiệm vụ.

a) Cơ quan chủ trì: Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh; các Sở, ngành; UBND các xã, phường.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Hướng dẫn, giải thích, cung cấp đầy đủ quy định của văn bản luật liên quan trực tiếp đến vụ việc đang giải quyết hoặc hướng dẫn tìm kiếm, tra cứu trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật (https://vbpl.vn/Pages/portal.aspx), Cổng Pháp luật quốc gia (https://ai.phapluat.gov.vn/) khi công dân có yêu cầu trong quá trình xem xét, giải quyết vụ việc của công dân.

a) Cơ quan chủ trì: Các Sở, ngành; UBND các xã, phường.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Căn cứ điều kiện, tình hình thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ chính trị, các cơ quan được giao chủ trì tham mưu HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) quy định chi tiết hoặc VBQPPL khác (nếu có); chủ động phối hợp với các cơ quan thông tin, báo chí và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức truyền thông dự thảo chính sách, dự thảo VBQPPL trong quá trình xây dựng VBQPPL bằng hình thức phù hợp, đảm bảo kịp thời, hiệu quả, đúng trách nhiệm theo quy định của Luật Ban hành VBQPPL năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027" trên địa bàn tỉnh.

a) Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành được giao chủ trì tham mưu ban hành VBQPPL quy định chi tiết hoặc VBQPPL khác (nếu có).

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Trong quá trình xây dựng dự thảo VBQPPL.

III. KINH PHÍ ĐẢM BẢO THỰC HIỆN

Kinh phí đảm bảo việc thực hiện truyền thông, phổ biến, tuyên truyền các Luật, Nghị quyết mới được Quốc hội khoá XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10 được sử dụng trong nguồn kinh phí chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, báo cáo việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời đăng tải đề cương, tài liệu tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp; Trang Thông tin PBGDPL tỉnh Phú Thọ.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện chung trong Báo cáo công tác tư pháp 06 tháng đầu năm 2026 và Báo cáo công tác tư pháp năm 2026 về Bộ Tư pháp, UBND tỉnh, cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định.

2. Các Sở, ngành và cơ quan trung ương đóng trên địa bàn tỉnh

Căn cứ nội dung Kế hoạch/Văn bản chỉ đạo của cơ quan trung ương được giao chủ trì soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật và Kế hoạch này để chỉ đạo, triển khai thực hiện, bảo đảm tiến độ, hiệu quả; đồng thời căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì việc tuyên truyền, phổ biến các Luật, Nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10, cụ thể như sau:

- Sở Nội vụ: Luật Viên chức (sửa đổi); Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân (sửa đổi).

- Sở Giáo dục và Đào tạo: Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục; Luật Giáo dục nghề nghiệp (sửa đổi); Luật Giáo dục Đại học (sửa đổi); Nghị quyết của Quốc hội về những cơ chế chính sách đặc thù để thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Sở Tài chính: Luật Tiết kiệm, chống lãng phí; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý nợ công; Luật Đầu tư (sửa đổi); Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm; Luật Dự trữ quốc gia (sửa đổi).

- Sở Nông nghiệp và Môi trường: Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; Nghị quyết của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai; Nghị quyết mở rộng phạm vi áp dụng Nghị quyết 170/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội cho các dự án, đất đai có tình huống pháp lý tương tự trên phạm vi cả nước.

- Sở Y tế: Luật Dân số; Luật Phòng bệnh; Nghị quyết của Quốc hội về các cơ chế, chính sách để thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Sở Ngoại vụ: Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điều ước quốc tế; Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc biệt để thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

- Sở Khoa học và Công nghệ: Luật Công nghệ cao (sửa đổi); Luật Chuyển đổi số; Luật Trí tuệ nhân tạo; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Luật Báo chí (sửa đổi).

- Sở Công Thương: Luật Thương mại điện tử; Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách phát triển năng lượng quốc gia giai đoạn 2026 - 2030.

- Sở Xây dựng: Luật Quy hoạch (sửa đổi); Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; Luật Hàng không dân dụng Việt Nam (sửa đổi); Luật Xây dựng (sửa đổi).

- Sở Tư pháp: Luật Tương trợ tư pháp về dân sự; Luật Giám định tư pháp (sửa đổi.

- Thanh tra tỉnh: Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật về quân sự, quốc phòng; Luật Tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc năm 2025.

- Công an tỉnh: Luật Dẫn độ; Luật Chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù; Luật Chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Lý lịch tư pháp; Luật An ninh mạng; Luật Phòng, chống ma túy (sửa đổi); Luật Sửa đổi, bổ sung 10 luật liên quan đến an ninh trật tự; Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú; Luật Thi hành án hình sự (sửa đổi); Luật Bảo vệ bí mật nhà nước (sửa đổi); Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp.

- Tòa án nhân dân tỉnh: Luật Toà án chuyên biệt tại Trung tâm tài chính quốc tế; Luật Phục hồi, phá sản.

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh: Luật Tương trợ tư pháp về hình sự.

- Thi hành án dân sự tỉnh: Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi).

- Ngân hàng nhà nước khu vực IV: Luật Bảo hiểm tiền gửi (sửa đổi).

- Thống kê tỉnh: Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thống kê.

- Thuế tỉnh: Luật Thuế thu nhập cá nhân (sửa đổi); Luật Quản lý thuế (sửa đổi); Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Dân tộc và Tôn giáo; Báo và Phát thanh, truyền hình Phú Thọ

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền hình và mạng lưới truyền thanh cơ sở tăng cường thông tin, truyền thông, phổ biến về nội dung các Luật, Nghị quyết mới được thông qua theo hướng dẫn tại Văn bản này.

- Sở Dân tộc và Tôn giáo nghiên cứu, lựa chọn các nội dung gắn liền với đời sống, sản xuất của người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, cộng đồng người có tín ngưỡng, tôn giáo, các tổ chức, cá nhân tôn giáo để thực hiện truyền thông, PBGDPL bằng các hình thức đa dạng, phù hợp với đối tượng và truyền thống, phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc

- Báo và Phát thanh, truyền hình Phú Thọ tăng cường thời lượng, lồng ghép phổ biến, truyền thông rộng rãi, thường xuyên nội dung các Luật, Nghị quyết mới được thông qua trên chuyên trang, chuyên mục để người dân biết và thực hiện.

4. UBND các xã, phường

- Căn cứ đặc điểm, tình hình tại địa phương để xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể; chỉ đạo, đôn đốc thông tin, truyền thông, phổ biến các Luật, Nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10.

- Tổ chức quán triệt, tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

5. UBND tỉnh trân trọng đề nghị:

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức quán triệt, phổ biến nội dung các Luật, Nghị quyết mới cho thành viên, hội viên của tổ chức mình và tham gia PBGDPL cho Nhân dân; tích cực vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tự giác tìm hiểu, tuân thủ và chấp hành pháp luật; tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch truyền thông, phổ biến các Luật, Nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10. UBND tỉnh đề nghị các cơ quan, tổ chức, địa phương kịp thời triển khai thực hiện, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; tổng hợp kết quả thực hiện trong báo cáo kết quả công tác PBGDPL năm 2026 của cơ quan, đơn vị gửi Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:
- Bộ Tư pháp;
- Cục PBGDPL&TGPL, Bộ Tư pháp;
- TTTU, HĐND;
- Ban Nội chính TU;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP;
- UBMTTQ tỉnh và các TC CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NC6.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phùng Thị Kim Nga

Phụ lục

DANH SÁCH CÁC LUẬT, NGHỊ QUYẾT ĐƯỢC QUỐC HỘI KHÓA XV THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP THỨ 10

(Kèm theo Kế hoạch số: 14 /KH-UBND ngày 15 /01/2026 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)

I. DANH SÁCH 51 LUẬT

1. Luật Tương trợ tư pháp về dân sự.

2. Luật Giám định tư pháp (sửa đổi).

3. Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi).

4. Luật Dẫn độ.

5. Luật Chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù.

6. Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Lý lịch tư pháp.

7. Luật An ninh mạng.

8. Luật Phòng, chống ma túy (sửa đổi).

9. Luật Sửa đổi, bổ sung 10 luật liên quan đến an ninh trật tự.

10. Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú.

11. Luật Thi hành án hình sự (sửa đổi).

12. Luật Bảo vệ bí mật nhà nước (sửa đổi).

13. Luật Tình trạng khẩn cấp.

14. Luật Thuế thu nhập cá nhân (sửa đổi).

15. Luật Quy hoạch (sửa đổi).

16. Luật Quản lý thuế (sửa đổi).

17. Luật Tiết kiệm, chống lãng phí.

18. Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý nợ công.

19. Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp.

20. Luật Đầu tư (sửa đổi).

21. Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá.

22. Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thống kê.

23. Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm.

24. Luật Dự trữ quốc gia (sửa đổi).

25. Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng.

26. Luật Dân số.

27. Luật Phòng bệnh.

28. Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục.

29. Luật Giáo dục nghề nghiệp (sửa đổi).

30. Luật Giáo dục Đại học (sửa đổi).

31. Luật Công nghệ cao (sửa đổi).

32. Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.

33. Luật Hàng không dân dụng Việt Nam (sửa đổi).

34. Luật Xây dựng (sửa đổi).

35. Luật Chuyển đổi số.

36. Luật Trí tuệ nhân tạo.

37. Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ.

38. Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ.

39. Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản.

40. Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

41. Luật Viên chức (sửa đổi).

42. Luật Thương mại điện tử.

43. Luật Báo chí (sửa đổi.

44. Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điều ước quốc tế.

45. Luật Bảo hiểm tiền gửi (sửa đổi).

46. Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

47. Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng.

48. Luật Toà án chuyên biệt tại Trung tâm tài chính quốc tế.

49. Luật Phục hồi, phá sản.

50. Luật Tương trợ tư pháp về hình sự.

51. Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân (sửa đổi).

II. DANH SÁCH 06 NGHỊ QUYẾT QUY PHẠM PHÁP LUẬT

1. Nghị quyết của Quốc hội về những cơ chế chính sách đặc thù để thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

2. Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc biệt để thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

3. Nghị quyết của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai.

4. Nghị quyết của Quốc hội về các cơ chế chính sách để thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

5. Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách phát triển năng lượng quốc gia giai đoạn 2026 – 2030.

6. Nghị quyết mở rộng phạm vi áp dụng Nghị quyết 170/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội cho các dự án, đất đai có tình huống pháp lý tương tự trên phạm vi cả nước./.